

QUYẾT ĐỊNH
Về phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Dự án: Hạ tầng kỹ thuật
Khu đô thị Khoa học và Giáo dục Quy Hòa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND tỉnh về chủ trương đầu tư dự án Hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị Khoa học và Giáo dục Quy Hòa;

Căn cứ Nghị quyết số 81/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 của HĐND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư dự án Hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị Khoa học và Giáo dục Quy Hòa;

Căn cứ Quyết định số 3129/QĐ-UBND ngày 22/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu tư vấn dự án Hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị Khoa học và Giáo dục Quy Hòa;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 39/BC-SKHĐT ngày 12/01/2024, ý kiến của Sở Xây dựng tại Văn bản số 550/SXD-HTKTTĐ ngày 29/12/2023 và đề nghị của Ban Quản lý dự án Dân dụng và Công nghiệp tỉnh tại Tờ trình số 10/TTr-BQLDA ngày 03/01/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Dự án: Hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị Khoa học và Giáo dục Quy Hòa, với nội dung cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh, bổ sung cơ cấu chi phí và tổng mức đầu tư:

TT	Cơ cấu nội dung	Tổng mức đầu tư (đồng)		
		Theo Quyết định số 3129/QĐ-UBND ngày 22/8/2023 của UBND tỉnh	Điều chỉnh: Tăng (+); Giảm (-)	Tổng mức đầu tư sau khi điều chỉnh, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5) = (3+4)
1	Chi phí GPMB và hỗ trợ tái định cư	-	+ 62.805.811.000	62.805.811.000
2	Chi phí xây dựng	185.608.521.000	-	185.608.521.000
3	Chi phí thiết bị	184.688.000	-	184.688.000
4	Chi phí quản lý dự án	2.651.776.000	-	2.651.776.000
5	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	7.405.005.000	-	7.405.005.000
6	Chi phí khác	2.009.073.000	+ 114.307.000	2.123.380.000
7	Chi phí dự phòng	30.915.267.000	- 114.307.000	30.800.960.000
Tổng cộng (1 + ... + 7)		228.774.330.000	+ 62.805.811.000	291.580.141.000

(Tổng mức đầu tư điều chỉnh, bổ sung dự án Hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị Khoa học và Giáo dục Quy Hòa đã được Sở Xây dựng thẩm định và thông báo kết quả tại Văn bản số 550/SXD-HTKTTĐ ngày 29/12/2023).

2. Điều chỉnh, bổ sung thời gian thực hiện dự án đầu tư:

Thời gian thực hiện dự án được duyệt tại Quyết định số 3129/QĐ-UBND ngày 22/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh	Thời gian thực hiện dự án điều chỉnh, bổ sung
Năm 2021 - 2024	Năm 2022 - 2025

3. Lý do điều chỉnh, bổ sung: Thực hiện theo Nghị quyết số 81/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 của HĐND tỉnh.

4. Chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức thực hiện các bước tiếp theo của dự án theo đúng quy định của pháp luật.

5. Các nội dung khác không điều chỉnh, bổ sung tại Quyết định này vẫn thực hiện theo Quyết định số 3129/QĐ-UBND ngày 22/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 3129/QĐ-UBND ngày 22/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính; Giám đốc Ban Quản lý dự án Dân dụng và Công nghiệp tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVPVX;
- Lưu: VT, K8.

lon

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hải Giang